TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦN GIỜ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:92/2020/QĐST-HNGĐ	*Cần Giờ, ngày 09 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 7x/2020/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Ông: Mai Thanh H, sinh năm 1994
- Bà: Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ:ấp B, xã K, huyện G, Tp. H.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Mai Thanh H và bà Nguyễn Thị Thanh X, có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện G, Thành phố H vào ngày 31/01/2018, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 1x.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 01 con tên Mai Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 19/4/2019. Khi ly hôn, thống nhất giao con cho bà X trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18

tuổi, thực hiện việc cấp dưỡng vào ngày 01 dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/8/2020.

Nếu ông H chậm thanh toán tiền cấp dưỡng theo thỏa thuận nêu trên, thì kể từ ngày bà X có đơn yêu cầu thi hành án tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền, ông Hiền phải trả toàn bộ số tiền chậm trả và phải trả lãi cho bà H đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Vì quyền lợi của con chung, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc buộc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng, ông Hiền tự nguyện nộp toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0xxxx ngày 06/5/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện G, Thành phố H; ông H đã nộp xong.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Hồng Khanh